

Số: /SXD-KCHT
V/v triển khai thực hiện công
tác ứng phó thiên tai, chế độ
báo cáo trên các tuyến đường,
công trình do Sở Xây dựng
quản lý

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2026

Kính gửi:

- Công ty Cổ phần XDGT Quảng Ngãi;
- Công ty Cổ phần XD&QLCT giao thông Kon Tum;
- Công ty TNHH QLSC&XDCTGT Phát Lợi Kon Tum;
- Công ty TNHH QLSC&XDGT Đắk Bình Kon Tum;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện nội dung Văn bản số 11897/BXD-KCHT ngày 30/7/2026 của Bộ Xây dựng về việc chủ động triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn công trình hạ tầng kỹ thuật, ứng phó với mưa lớn trong mùa mưa bão năm 2026; Văn bản số 9727/BXD-VT&ATGT ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng về việc rà soát, tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, an toàn công trình trong mùa mưa lũ; Văn bản số 4821/CĐBVN-TCGT ngày 27/7/2026 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc thực hiện chế độ báo cáo công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.

Để chủ động phòng, chống, ứng phó các tình huống thiên tai, bảo đảm giao thông êm thuận, an toàn trên các tuyến đường bộ, đường thủy, các công trình do Sở Xây dựng quản lý, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của Nhân dân trong mùa mưa bão năm 2026, Giám đốc Sở đề nghị các đơn vị liên quan, yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và các đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp, tập trung triển khai thực hiện hiệu quả một số nội dung sau:

1. Đối với công tác phòng, chống, ứng phó các tình huống thiên tai trên các tuyến đường, công trình được giao quản lý

a) Rà soát, đánh giá an toàn hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật

Tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng các công trình hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý; xác định các khu vực có nguy cơ ngập úng, sụt lún, sạt lở, mất an toàn công trình để xây dựng phương án xử lý, khắc phục và bố trí nguồn lực thực hiện. Ưu tiên kiểm tra các đô thị lớn, khu dân cư tập trung, khu vực trũng thấp, các tuyến giao thông trọng điểm, khu vực thường xuyên xảy ra ngập úng và các công trình hạ tầng kỹ thuật đã xuống cấp.

b) Đối với hệ thống thoát nước và phòng, chống ngập úng đô thị

- Kiểm tra, bảo trì và vận hành an toàn, hiệu quả các công trình, thiết bị của hệ thống thoát nước đô thị, bao gồm cống, mương, kênh, cửa xả, cửa điều tiết, giếng thu, hố ga, trạm bơm, thiết bị cơ điện, hệ thống điều khiển và nguồn điện dự phòng, bảo đảm sẵn sàng hoạt động khi có mưa lớn.

- Khẩn trương kiểm tra, nạo vét bùn đất, thu gom rác thải, vật cản; khơi thông dòng chảy tại các tuyến cống tiêu thoát nước. Rà soát các điểm ngập thường xuyên, xây dựng phương án tiêu thoát nước theo từng lưu vực; phối hợp với cơ quan, đơn vị quản lý thủy lợi trong điều tiết mực nước sông, hồ và các công trình đầu mối để nâng cao hiệu quả tiêu thoát nước, giảm thiểu nguy cơ ngập úng đô thị.

c) Đối với cây xanh, chiếu sáng và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác

- Rà soát, cắt tỉa cành, gia cố cây xanh; xử lý kịp thời các cây có nguy cơ gãy, đổ.

- Kiểm tra hệ thống chiếu sáng công cộng, bảo đảm an toàn điện trong điều kiện mưa bão.

- Kiểm tra các công trình ngầm, tuy nèn, hào kỹ thuật, cơ sở xử lý chất thải rắn và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác nhằm bảo đảm vận hành an toàn.

d) Chủ động phương án ứng phó và khắc phục sự cố

- Rà soát, cập nhật phương án ứng phó thiên tai theo từng loại công trình và từng lưu vực thoát nước.

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, phương tiện, vật tư, thiết bị dự phòng theo phương châm “bốn tại chỗ”. Tổ chức trực ban, ứng trực 24/24 giờ khi có cảnh báo mưa lớn, bão hoặc ngập úng; kịp thời xử lý sự cố, khôi phục hoạt động của các công trình hạ tầng kỹ thuật.

- Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, chủ động triển khai các biện pháp ứng phó; đồng thời chủ động tổ chức thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống thiên tai, bảo đảm an toàn công trình hạ tầng kỹ thuật và hạn chế thiệt hại về tài sản của Nhân dân và Nhà nước.

2. Đối với chế độ báo cáo công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.

Để bảo đảm công tác báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ được kịp thời, chính xác, thống nhất, Sở Xây dựng đề nghị Công ty Cổ phần XDGT Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần XD&QLCT giao thông Kon Tum; Công ty TNHH QLSC&XDCTGT Phát Lợi Kon Tum; Công ty TNHH QLSC&XDGT Đắk Bình Kon Tum (*Nhà thầu thực hiện công tác quản lý, BDTX đường bộ*) thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

a) Tổ chức quán triệt và thực hiện đầy đủ các quy định về chế độ báo cáo bảo đảm đúng đối tượng, nội dung, thời điểm và hình thức báo cáo theo quy định.

b) Khi xảy ra sự cố, thiên tai ảnh hưởng đến kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, thực hiện đầy đủ các biểu mẫu báo cáo, gồm:

- Báo cáo nhanh các vị trí tắc đường do thiên tai (Mẫu số 01);

- Báo cáo tổng hợp các chỉ tiêu chính thiệt hại đối với đường bộ do thiên tai (Mẫu số 02);

(Chi tiết như Phụ lục gửi kèm theo).

Yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BCH PTDS tỉnh (báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KCHT.Lâm.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Văn Hà

PHỤ LỤC

Mẫu số 1: Báo cáo nhanh các vị trí tắc đường do thiên tai trên đường bộ

I. BÁO CÁO NHANH CÁC VỊ TRÍ TẮC TRÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG

Đơn vị báo cáo:

Thời điểm báo cáo:

1. Thông tin chung về tình hình tắc trên các tuyến đường:

1.1 – Tổng số:

a) Tổng số vị trí hiện đang bị tắc vị trí.

b) Số vị trí tắc đường tăng (+) hoặc giảm (-) so với báo cáo gần nhất vị trí.

1.2. Tình hình tắc đường trên các tuyến quốc lộ, đường tỉnh và các tuyến đường, công trình được giao quản lý

TT	Tên tuyến đường	Tình hình tắc đường						Số vị trí đã thông tuyến so với báo cáo gần nhất
		Tổng số vị trí còn tắc	Tắc do lũ, ngập lụt, nước dâng	Tắc do sạt lở ta luy dương	Tắc do sạt lở nền đường xuống ta luy âm, đứt đường	Tắc do hư hỏng, sập đổ, trôi cầu, cống	Tắc do dừng khai thác phà và các nguyên nhân khác	
1	QL....							
2	QL....							
3	ĐT....							
4	Đường....							
	Tổng cộng							

2. Bảng kê vị trí, tuyến đường bị tắc

TT	Địa bàn	Tuyến đường	Vị trí đang tắc (*)	Nguyên nhân (*)	Tóm tắt công tác bảo đảm giao thông, phân luồng giao thông, công tác khắc phục (**)
1	Xã....	QL...	01 vị trí Km 10	Ngập sâu	- Hiện nay nước ngập 0,5m và chảy xiết. Đơn vị đã tổ chức cấm biển tạm dừng khai thác, cử người chốt trực hướng dẫn người tham gia giao thông đi theo tuyến X, tuyến Y. - Tạm thời phân luồng sang tuyến đường X, đường Y... - Dự kiến đến ... thì thông xe.

2	Xã....	ĐT....	3 vị trí Km 15; Km 20 và Km 25	Sạt lở ta luy dương	- Hiện nay đất đá sạt lên trên mặt đường, gây tắc giao thông. Đơn vị đang đào xúc, hốt sạt và đã tổ chức cấm biển tạm dừng khai thác, cử người chốt trực hướng dẫn người tham gia giao thông đi theo tuyến X, tuyến Y. - Dự kiến đến ... thì thông xe. - Tạm thời phân luồng sang tuyến đường X, đường Y...
3	Xã....	Đường	02 vị trí Km 30 và Km 35	Sạt lở ta luy âm	- Hiện nay nền, mặt đường lún sụt xuống ta luy âm, gây tắc giao thông. Đơn vị đang lắp dựng kè rọ thép, làm lại nền, mặt đường; đồng thời đã tổ chức cấm biển tạm dừng khai thác, cử người chốt trực hướng dẫn người tham gia giao thông đi theo tuyến X, tuyến Y. - Dự kiến đến ... thì thông xe. - Tạm thời phân luồng sang tuyến đường X, đường Y...
4	Xã....	Đường	01 vị trí tại Km 30	Cầu A không bảo đảm an toàn khai thác	- Hiện nay V nước quá quy định. Đơn vị đã tổ chức cấm biển tạm dừng khai thác, cử người chốt trực hướng dẫn người tham gia giao thông đi theo tuyến X, tuyến Y. - Tạm thời phân luồng sang tuyến đường X, đường Y... - Dự kiến đến ... thì thông xe.
	Tổng cộng:				

(*) Chỉ ghi các nguyên nhân chính: ngập nước (do lũ, lụt, nước dâng, ngập đường tràn); sạt lở đất đá trên ta luy dương; lún, sụt nền mặt đường xuống ta luy âm, đứt đường; hư hỏng, trôi cầu, cống; các nguyên nhân khác. Trường hợp 1 tỉnh có tắc đường cả 4 nhóm nguyên nhân này thì ghi số điểm tắc theo từng nhóm nguyên nhân, mỗi nhóm 1 hàng.

(**) Ghi tóm tắt công tác đang triển khai khắc phục và công tác phân luồng giao thông.

3. Bảng thống kê danh sách các vị trí đã thông tuyến (thời điểm từ giờ ... đến ... giờ ngày ... tháng ... năm ...)

TT	Địa bàn	Tuyến đường	Vị trí đang tắc (*)	Nguyên nhân (*)	Tóm tắt công tác bảo đảm giao thông, phân luồng giao thông, công tác khắc phục (**)
1	Xã....	QL...	01 vị trí Km 10	Ngập sâu	- Hiện nay nước đã rút cạn ngập 0,5m; - Giao thông trở lại bình thường.
2	Xã....	ĐT....	Vị trí Km 15	Sạt lở ta luy dương	- Hiện nay đã hót dọn thông xe 1 lần; - Tạm thời thông xe 01 làn. - Dự kiến ... ngày X sẽ thông xe toàn bộ mặt đường
3	Xã....	Đường	01 vị trí tại Km 30	Cầu A không bảo đảm an toàn khai thác	- Hiện nay nước sông đã bảo đảm an toàn khai thác, cầu phao đã hoạt động phục vụ giao thông bình thường.
	Tổng cộng:				

Mẫu số 2: Mẫu báo cáo tổng hợp các chỉ tiêu chính thiệt hại đối với đường bộ do thiên tai

TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH THIẾT HẠI DO THIÊN TAI GÂY RA TỪ ... ĐẾN

Đơn vị báo cáo:

TT	Chỉ tiêu thiệt hại	Đơn vị	Tổng	
			Số lượng	Ước thiệt hại (triệu đồng)
	Thiệt hại về hạ tầng đường bộ do đơn vị.... quản lý			
A	Đường Quốc lộ	Triệu	X	
1	Chiều dài sạt lở, hư hỏng	m		X
2	Khối lượng đất, đá, bê tông, nhựa đường các loại	m ³		
3	Cầu, cống bị hư hỏng	Cái		
4	Các thiệt hại khác	Triệu		
	Tổng cộng:			
B	Đường tỉnh và các tuyến đường khác	Triệu	X	
1	Chiều dài sạt lở, hư hỏng	m		X
2	Khối lượng đất, đá, bê tông, nhựa đường các loại	m ³		
3	Cầu, cống bị hư hỏng	Cái		
4	Các thiệt hại khác	Triệu		
	Tổng cộng:			